

Bản án số: 324/2022/HS-PT

Ngày: 09-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Ông Huỳnh Văn Trực
2. Ông Ngô Đức Thụ

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 225/2022/HSPT ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn P.Đ; Tên gọi khác: T.C; Sinh ngày: 22/12/1983 tại tỉnh B.T; Hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã T.L.L, huyện G.T, tỉnh B.T; Chỗ ở: Số 43XA/1ZB đường T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn V.M và bà: Lê T.B; Có vợ: Lê Thị H.N, sinh năm: 1985 và 02 người con, lớn sinh năm: 2008, nhỏ sinh năm: 2013); Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 01/10/2020, bị Ủy ban nhân dân Quận Z xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép, tại Quyết định số 2578/QĐ-UBND, ngày 08/10/2020 chấp hành xong;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021 đến ngày 07/4/2021, được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn V.T; Tên gọi khác: T; Sinh ngày: 23/3/1980, tại tỉnh B.T; Hộ khẩu thường trú: Ấp P.Đ, xã B.K, huyện M.C.N, tỉnh B.T; Chỗ ở: Số 781 đường L.G, Phường O, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N(chết) và bà Nguyễn Thị A (chết); Có vợ

Nguyễn Kim E (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm: 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa:

Bà Lâm Thị H.C là Luật sư của Công ty TNHH MTV CT.PL thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa theo yêu cầu cho các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T – Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn V.S, Phan T.L, Phạm Trần H.D, Nguyễn Đ.V không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Z phối hợp cùng công an phường T.H, Quận Z kiểm tra bãi đất trống bên cạnh nhà địa chỉ số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z, Tp Hồ Chí Minh bắt quả tang 06 người đang đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền, gồm: Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T, Nguyễn V.S, Phan T.L, Phạm Trần H.D và Nguyễn Đ.V. Trong đó Nguyễn P.Đ là người đứng ra tổ chức, làm trọng tài cho các đối tượng tham gia đánh bạc đá gà ăn tiền với tổng số tiền đặt cược là 6.000.000 đồng, cụ thể gồm bên của Nguyễn V.T với con gà đen nặng 2,55kg và bên của Phạm Trần H.D với gà chuối nặng 2,60kg, đá độ 3.000.000 đồng mỗi bên.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Z, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/02/2021, Nguyễn V.T điện thoại cho Nguyễn P.Đ nói có gà đen nặng 2,55kg, muốn tìm gà cấp kèo đá độ ăn tiền. P.Đ nói với V.T để P.Đ tìm gà rồi cấp kèo đá. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đ.V gọi điện thoại cho P.Đ nói có con gà chuối nặng 2,60kg muốn cấp độ đá gà ăn tiền. P.Đ kêu V.T và Đ.V mang gà đến bãi đất trống cạnh nhà địa chỉ số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z, Tp Hồ Chí Minh để đá ăn tiền. V.T đến nhà Nguyễn V.S, kêu V.S mang theo con gà đen mà V.T gửi V.S nuôi giùm. V.S mang theo con gà đen, đi cùng V.T đến bãi đất trống do P.Đ tổ chức để đá gà ăn tiền.

Bên gà chuối của Nguyễn Đ.V gồm có Đ.V và Phạm Trần H.D tham gia. Vào khoảng 15 giờ ngày 07/02/2021, Đ.V điện thoại cho H.D hỏi có gà không để đem đến bãi đất trống do P.Đ làm trọng V.T để đá gà ăn tiền. H.D nói có con gà chuối nặng 2,60kg. Đ.V điện thoại cho P.Đ để tìm gà cấp độ đá ăn tiền. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đ.V và H.D mang theo con gà chuối đến bãi đất trống cạnh nhà địa chỉ số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z, Tp Hồ Chí Minh do Nguyễn P.Đ làm trọng V.T để chơi đá gà.

Khi hai bên đem gà đến, P.Đ chuẩn bị cân và băng keo, P.Đ trực tiếp cân gà. Hai bên cánh gà tiến hành băng cựa và thống nhất số tiền đặt cược là

3.000.000 đồng mỗi bên, tổng số tiền đặt cược là 6.000.000 đồng. Trong đó: Cánh gà đen của Nguyễn V.T gồm có: Nguyễn V.T tham gia cá cược số tiền 2.500.000 đồng, Phan T.L đang ngồi ở địa chỉ trên ăn uống với bạn bè thì tham gia cá cược số tiền 500.000 đồng, gà do V.S nuôi và mang tới để đá ăn tiền. Nếu thắng thì V.T cho V.S tiền. Cánh gà chuỗi của Nguyễn Đ.V có Phạm Trần H.D tham gia cá cược số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Đ.V tham gia cá cược số tiền 2.000.000 đồng. Khi hai bên đang thả gà ra đá, chưa xác định thắng thua thì bị Công an bắt quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Bị cáo P.Đ khai nhận: P.Đ đứng ra tổ chức, làm trọng V.T tổ chức đá gà ăn tiền từ tháng 9/2020, tại bãi đất trống bên cạnh nhà số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z, Tp Hồ Chí Minh vào thứ bảy, chủ nhật hàng tuần và thu tiền xâu 10% tổng số tiền cược đá chính, lấy bên thắng và 05% số tiền đá hàng xáo. Bãi đất trống thuộc sở hữu của người tên S.I (không rõ lai lịch). P.Đ không được giao quyền sử dụng hay quản lý bãi đất. Thấy bãi đất trống nên P.Đ tổ chức cho người khác đá gà ăn tiền. Trong thời gian tổ chức đá gà ăn tiền, P.Đ thu lợi được 3.000.000 đồng. Ngày 07/02/2021, P.Đ chưa thu được tiền xâu do chưa xác định kết quả thắng thua.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 50: Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn P.Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 07/02/2021 đến ngày 07/4/2021. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn P.Đ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V.T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn V.T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn V.S, Phan T.L, Phạm Trần H.D, Nguyễn Đ.V, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/3/2022, các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các V.T liệu chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn V.T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xét thấy bị cáo V.T là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, mức hình phạt 06 tháng tù tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn V.T, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn V.T 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ngày 01/10/2020, bị cáo Nguyễn P.Đ bị Ủy ban nhân dân Quận Z xử phạt hành chính về hành vi tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép, theo Quy định tại điểm d khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, tiền sự này chưa được xóa nhưng ngày 07/02/2021 Nguyễn P.Đ lại tiếp tục thực hiện hành vi đứng ra tổ chức làm trọng V.T tổ chức đá gà ăn tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn P.Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là không đúng quy định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn P.Đ. Giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

Luật sư Lâm Thị H.C trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn P.Đ: Bị cáo P.Đ là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bản thân bị cáo đã tham gia nhiều hoạt động thiện nguyện tại địa phương. Gia đình bị cáo có nhiều người có công với cách mạng. Hiện tại bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm và rất hối hận về việc làm sai trái gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Luật sư Lâm Thị H.C trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn V.T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Tài phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã biết ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án là chưa đúng, bởi vì do bị cáo không nhận được giấy triệu tập của cơ quan Công an. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho bị cáo Nguyễn V.T được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các V.T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn Văn V.T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các V.T liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn P.Đ đứng ra làm trọng tài tổ chức đá gà ăn tiền tại bãi đất trống bên cạnh nhà số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z để thu tiền xâu 10% tổng số tiền cược đá chính, lấy từ bên thắng và 05% số tiền đá hàng

xáo. Ngày 07/02/2021, P.Đ tổ chức đá gà cho các đối tượng tham gia cá cược với số tiền cụ thể như sau: Nguyễn V.T 2.500.000 đồng, Phan T.L 500.000 đồng, Phạm Trần H.D 1.000.000 đồng, Nguyễn Đ.V 2.000.000 đồng. Nguyễn V.S có hành vi nuôi gà cho Nguyễn V.T, mang gà đi cùng V.T đến bãi đất trống để đá gà, nếu đá gà thắng thì được hưởng lợi từ bị cáo V.T. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong trận gà là 6.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T, Nguyễn V.S, Phan T.L, Phạm Trần H.D, Nguyễn Đ.V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn P.Đ, Nguyễn V.T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, nên được giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét thấy ngày 07/02/2021 bị cáo Nguyễn V.T đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền, với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng tại bãi đất trống bên cạnh nhà số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z. Tòa án nhân dân Quận Z xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo Nguyễn V.T, Hội đồng xét xử nhận thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo V.T 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn V.T là người tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất, đồng thời trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bị cáo đã không chấp hành nghiêm, không có mặt tại nơi cư trú khi được Tòa án triệu tập ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án, chứng tỏ ý thức thiếu tôn trọng pháp luật của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết nào mới làm cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn V.T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn P.Đ, là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự: Ngày 01/10/2020, bị Ủy ban nhân dân Quận Z xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức hoạt động cá cược ăn tiền trái phép, theo Quy định tại điểm d khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, ngày 08/10/2020 bị cáo chấp hành xong quyết định (BL 53, 54). Đến ngày 07/02/2021, tiền sự nêu trên chưa được xóa, bị cáo Nguyễn P.Đ lại tiếp tục thực hiện hành vi đứng ra tổ chức, làm trọng tài tổ chức đá gà ăn tiền, tại bãi đất

trống bên cạnh nhà số 43XA/1ZB T.X.S, khu phố P, phường T.H, Quận Z để thu tiền xây, cho Nguyễn V.T, Phan T.L, Phạm Trần H.D, Nguyễn Đ.V, Nguyễn V.S tham gia cá cược với số tiền sử dụng để đánh bạc trong trận gà là 6.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn P.Đ có dấu hiệu của tội khác nặng hơn tội mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Nên cần phải hủy một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn P.Đ, giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo. Chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Do hủy một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn P.Đ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo P.Đ.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Nguyễn P.Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn V.T phải chịu án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo Nguyễn V.T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 17/3/2022 của Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn V.T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo: Nguyễn V.T 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 07/02/2021 đến ngày 10/02/2021.

[2] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy một phần bản án sơ thẩm số 29/2022/HSST ngày 17/3/2022 của Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn P.Đ. Giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[3] Bị cáo Nguyễn P.Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn V.T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận Z; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Luật sư; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận Z; (2)
- TAND Quận Z; (1)
- Công an Quận Z; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) (4)

Lê Công Huân

